

## THÔNG BÁO

### Về việc tuyển dụng viên chức

Trường Đại học Cần Thơ cần tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị thuộc Trường, cụ thể như sau:

#### 1. Vị trí việc làm cần tuyển dụng và nội dung chi tiết:

*(Đính kèm danh mục)*

#### 2. Hình thức tuyển dụng:

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; việc tuyển dụng viên chức tại Trường Đại học Cần Thơ được thực hiện theo hình thức xét tuyển theo 2 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

**Lưu ý:** Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

#### 3. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

3.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm;

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### 4. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển:

4.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu đính kèm và hồ sơ cá nhân theo hướng dẫn, bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của chính quyền địa phương (loại 4 trang);
- Văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm có liên quan (*ứng viên có thể nộp bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu*);
- Giấy khám sức khỏe;
- Bản photo thẻ đoàn hoặc sổ đoàn (nếu là đoàn viên), thẻ đảng hoặc quyết định kết nạp đảng (nếu là đảng viên).

**Lưu ý:** Ngoài bì hồ sơ ghi rõ vị trí dự tuyển, điện thoại liên hệ, email nếu có.

(Hồ sơ dự tuyển có bán tại Phòng Tổ chức-Cán bộ, Trường Đại học Cần Thơ)

**4.2. Thời hạn nhận hồ sơ:** Kể từ ngày ra Thông báo đến hết ngày **10/6/2019**.

**4.3. Địa chỉ liên hệ và nộp hồ sơ:** Phòng Tổ chức-Cán bộ, Trường Đại học Cần Thơ (Lầu 2, Nhà Điều hành Trường Đại học Cần Thơ) Khu II, đường 3/2, P.Xuân Khánh, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ. Số điện thoại liên hệ: 0292 3832664.

**4.4.** Về thời gian, địa điểm tổ chức phỏng vấn sẽ được ghi cụ thể tại Thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2./. ✓

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị trong Trường;
- Niêm yết các bảng tin, website Trường;
- Lưu VT, TCCB.





**DANH MỤC**

Vị trí việc làm cần tuyển dụng và nội dung chi tiết

(Kèm theo Thông báo số: 911 /TB-DHCT ngày 08 tháng 5 năm 2019

của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc tuyển dụng viên chức)

TT	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Yêu cầu		Ghi chú
						Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ/tương đương (tối thiểu)	Chứng chỉ tin học	
<b>1. Khoa Công nghệ</b>								
1.1	Bộ môn Kỹ thuật Điện	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Kỹ thuật điện	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
			2	Thạc sĩ	Ô tô	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
1.2	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Cơ khí nông nghiệp	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
1.3		Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Kiến trúc	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản
1.4	Bộ môn Điện tử-Viễn thông	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
<b>2. Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông</b>								
2.1	Bộ môn Mạng máy tính và Truyền thông	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tin học/ nhóm ngành Công nghệ thông tin	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
2.2			Bộ môn Khoa học máy tính	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tin học/ nhóm ngành Công nghệ thông tin	A2
2.3	Bộ môn Công nghệ thông tin	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Tin học/ nhóm ngành Công nghệ thông tin	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	



<b>3. Bộ môn Giáo dục Thể chất</b>								
Bộ môn Giáo dục Thể chất	Giảng viên	2	Tiến sĩ	Giáo dục thể chất	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản		
	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản		
<b>4. Khoa Khoa học Tự nhiên</b>								
Bộ môn Hóa học	Giảng viên	2	Tiến sĩ	Công nghệ được phẩm và bảo chế thuốc/Hóa được/ Dược lý và được làm sàng/ Dược liệu - Dược học cổ truyền/ Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản		
	<b>5. Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn</b>							
5.1	Bộ môn Ngữ văn	Giảng viên	1	Tiến sĩ/ Nghiên cứu sinh	Báo chí học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
		Giảng viên	1	Tiến sĩ	Xã hội học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
5.2	Bộ môn Xã hội học	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Kinh tế và Xã hội học nông thôn	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
		Giảng viên	1	Tiến sĩ	Du lịch	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
5.3	Bộ môn Lịch sử-Địa lý-Du lịch	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Lý luận và phương pháp dạy Tiếng Anh	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
		Giảng viên	1	Thạc sĩ				
<b>6. Khoa Kinh tế</b>								
6.1	Bộ môn Kinh tế	Giảng viên	1	Tiến sĩ/ Thạc sĩ (nước ngoài)	Kinh tế học/ Kinh tế đầu tư/ Kinh tế phát triển/ Thống kê (kinh tế)/ Quản lý kinh tế/ Chính sách công/ Quản lý công/ Toán ứng dụng	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
		Giảng viên	1	Tiến sĩ/ Thạc sĩ		A2	Ứng dụng	



6.3	Bộ môn Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Giảng viên	1	Tiến sĩ/Thạc sĩ (nước ngoài)	Quản trị dịch vụ du lịch/ Quản trị nhà hàng - khách sạn/ Quản trị du lịch và lữ hành	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
6.4	Bộ môn Quản trị kinh doanh	Giảng viên	2	Tiến sĩ/Thạc sĩ (nước ngoài)	Quản trị kinh doanh/ Kinh doanh thương mại/ Quản trị nhân lực/ Khoa học quản lý/ Kinh doanh và thương mại/ Kinh doanh/ Thương mại	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
<b>7. Khoa Luật</b>								
7.1	Bộ môn Luật Tư pháp	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Luật	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
7.2	Bộ môn Luật Hành chính	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Luật	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
<b>8. Khoa Nông nghiệp</b>								
8.1	Di truyền và Chọn giống cây trồng	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Khoa học cây trồng/ Công nghệ sinh học/ Sinh học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
		Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Nông nghiệp	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
8.2	Bộ môn Chăn nuôi	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Chăn nuôi	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
8.3	Bộ môn Bảo vệ Thực vật	Giảng viên	2	Tiến sĩ	Bảo vệ thực vật	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
8.4	Bộ môn Thú y	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Bệnh lý học và chữa bệnh vật nuôi	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
		Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Thú y	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
8.5	Bộ môn Khoa học cây trồng	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Nông nghiệp	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	



<b>9. Khoa Ngoại ngữ</b>								
9.1	Bộ môn Ngôn ngữ và Văn hoá Anh	Giảng viên	2	Tiến sĩ	Phương pháp dạy học tiếng Anh/ Ngôn ngữ học tiếng Anh/ Ngôn ngữ học ứng dụng tiếng Anh/ Quản lý giáo dục tiếng Anh/ Văn hóa - Văn chương tiếng Anh	A2 (ngoại ngữ thứ 2)	Ứng dụng CNTT cơ bản	
9.2	Bộ môn Tiếng Anh căn bản và Chuyên ngành	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Tiếng Hàn	A2 (ngoại ngữ thứ 2)	Ứng dụng CNTT cơ bản	
9.3	Bộ môn Ngôn ngữ và Văn hóa Anh	Giảng viên	1	Thạc sĩ (nước ngoài)	Giáo dục học	A2 (ngoại ngữ thứ 2)	Ứng dụng CNTT cơ bản	
<b>10. Khoa Sư phạm</b>								
10.1	Bộ môn Tâm lý Giáo dục	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Tâm lý học/Giáo dục học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
10.2	Bộ môn Sư phạm Toán học	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Toán đại số	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
		Giảng viên	1	Thạc sĩ (nước ngoài)	Khai phá dữ liệu	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
10.3	Bộ môn Sư phạm vật lý	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Vật liệu	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
<b>11. Khoa Khoa học Chính trị</b>								
Bộ môn Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê		Giảng viên	1	Tiến sĩ	Triết học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
<b>12. Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên</b>								
12.1	Bộ môn Quản lý Môi trường	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Kỹ thuật Môi trường	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
12.2	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Khoa học Môi trường	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
12.3	Bộ môn Khoa học Môi trường	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Khoa học Môi trường	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản	
<b>13. Khoa Phát triển Nông thôn</b>								
13.1	Bộ môn Kinh tế - Xã hội Nông	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước)	Kinh tế nông nghiệp	A2	Ứng dụng	

thôn										
13.2	Bộ môn Kỹ thuật Nông nghiệp	Giảng viên	1	Thạc sĩ (nước ngoài)	Giáo dục học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
		Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Nuôi trồng thủy sản	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
		Giảng viên	1	Thạc sĩ	Quản lý nguồn lợi thủy sản	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
<b>14. Khoa Thủy sản</b>										
14.1	Bộ môn Bệnh học thủy sản	Giảng viên	1	Thạc sĩ (nước ngoài)	Thủy sản	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
14.2	Bộ môn Thủy sinh học ứng dụng	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Công nghệ sinh học	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
14.3	Bộ môn Kỹ thuật nuôi hải sản	Giảng viên	1	Tiến sĩ (nước ngoài)	Sinh học phân tử	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
<b>15. Viện Nghiên cứu Phát triển DBSCL</b>										
15.1	Bộ môn Hệ thống nông nghiệp	Giảng viên	2	Tiến sĩ (nước ngoài)	Khoa học nông nghiệp/Hệ thống thủy sản	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
15.2	Bộ môn Tài nguyên cây trồng	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Trồng trọt	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			
<b>16. Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Sinh học</b>										
Bộ môn Công nghệ Sinh học phân tử		Giảng viên	2	Tiến sĩ (nước ngoài)	Công nghệ sinh học/Sinh học ứng dụng	A2	Ứng dụng CNTT cơ bản			